

Số: **44/2021/QĐST-DS**

*Thành phố Bến Tre, ngày 08 tháng 12 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 226/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 10 năm 2021 về việc “đòi lại tài sản”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị T, sinh năm 1966. Địa chỉ: khu phố B, phường X, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp C, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Bà Dương Thị Tr, sinh năm 1962. Địa chỉ: khu phố B, phường X, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị Hạnh N, sinh năm 1985. Địa chỉ: khu phố B, phường X, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ngày 17/12/2021, bà Dương Thị Tr phải di dời tài sản, trả lại phần đất thuộc thửa 161 tờ bản đồ số 23 tọa lạc tại phường 6, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre cho bà Trần Thị T.

Ghi nhận việc bà Trần Thị T tự nguyện hỗ trợ chi phí di dời cho bà Tr với số tiền 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu) đồng, số tiền này hai bên đã thực hiện xong.

Chi phí thu thập chứng cứ: nguyên đơn bà T tự nguyện chịu và đã nộp xong.

- Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng

nguyên đơn bà T tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003527 ngày 23/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TPBT;
- Tòa án tỉnh BT;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPBT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Phạm Thị Xuân Thi**